BÀI THU HOẠCH TẬP HUẤN 26/8/2024

Đơn vị: Trung tâm GDNN-GDTX thị xã Việt Yên

CHỦ ĐỀ: Cơ sở tế bào của hiện tượng di truyền và biến dị

- Thí nghiệm Morgan

- Di truyền liên kết với giới tính

**Tổng 5 câu**   
- 2 câu dạng I  
- 1 câu dạng II  
- 2 câu dạng III

YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Trình bày được cách bố trí thí nghiệm của Morgan, qua đó nêu được khái niệm di truyền liên kết với giới tính.

- Nêu được khái niệm nhiễm sắc thể giới tính; di truyền giới tính.

- Trình bày được cơ chế di truyền xác định giới tính.

- Giải thích được tỉ lệ lí thuyết giới tính trong tự nhiên thường là 1 : 1.

- Trình bày được quan điểm của bản thân về việc điều khiển giới tính ở người theo ý muốn.

- Nêu được khái niệm và ý nghĩa của việc lập bản đồ di truyền.

- Vận dụng những hiểu biết về di truyền giới tính và liên kết với giới tính để giải thích các vấn đề trong thực tiễn (Ví dụ: điều khiển giới tính trong chăn nuôi, phát hiện bệnh do rối loạn cơ chế phân li, tổ hợp nhiễm sắc thể giới tính,...).

**PHẦN I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**

Câu 1: Sinh vật nào sau đây có cặp NST giới tính ở giới cái là XX và giới đực là XO?

| A. Châu chấu | B. Chim | C. Bướm | D. Ruồi giấm |
| --- | --- | --- | --- |

Thành phần năng lực: Nhận thức sinh học

Cấp độ tư duy: Nhận biết –NT1

Chỉ báo: Nhận biết được cơ chế di truyền xác định giới tính.

Câu 2. Ở người, gene quy định tật dính ngón tay 2 và 3 nằm trên NST Y, không có allele tương ứng trên NST X. Một người đàn ông bị tật dính ngón tay 2 và 3 lấy vợ bình thường, sinh con trai bị tật dính ngón tay 2 và 3. Người con trai này đã nhận gene gây tật dính ngón tay từ

A. bố.

B. bà nội.

C. ông ngoại.

D. mẹ.

Thành phần năng lực: Vận dụng kiến thức kĩ năng

Cấp độ tư duy: Vận dụng -VD1

Chỉ báo: Giải thích được quy luật di truyền của gen trên NST Y.

PHẦN II: Câu hỏi trắc nghiệm đúng/sai

Câu 1: Ở thú, giới tính được quy định bởi NST giới tính theo kiểu XX quy định giới cái và XY quy định giới đực. Mỗi phát biểu dưới đây về NST giới tính ở thú là đúng hay sai?

a. Ở giới XX gene luôn tồn tại thành từng cặp tương đồng.(Đ) (NT1)

b. Trên NST giới tính, ngoài các gene quy định tính đực, cái còn có các gene quy định các tính trạng thường.(Đ) (NT1)

c. Trên vùng không tương đồng của NST giới tính X và Y, không có mang gene quy định tính trạng thường.(S) (NT2)

d. Trên vùng tương đồng của NST giới tính, gene nằm trên NST X không có allele tương ứng trên NST Y.(S) (NT2)

PHẦN III: Câu hỏi trả lời ngắn

Câu 1: Ở ruồi giấm, tính trạng màu mắt do 1 gene gồm 2 allele quy định. Cho (P) ruồi giấm đực mắt trắng giao phối với ruồi giấm cái mắt đỏ, thu được F1 gồm toàn ruồi giấm mắt đỏ. Cho các ruồi giấm ở thế hệ F1 giao phôi tự do với nhau thu được F2 có tỉ lệ kiểu hình 3 con mắt đỏ : 1 con mắt trắng, trong đó ruồi giấm mắt trắng toàn ruồi đực. Cho ruồi giấm cái mắt đỏ có kiểu gene dị hợp ở F2 giao phối với ruồi giấm thu được ở F3. Biết rằng không có đột biến mới xảy ra, theo lí thuyết, trong tổng số ruồi giấm thu được ở F3, ruồi giấm đực mắt đỏ chiếm tỉ lệ bao nhiêu phần trăm (%)?

Đáp án: 25

Thành phần năng lực: Vận dụng kiến thức kĩ năng

Cấp độ tư duy: Vận dụng -VD2

Chỉ báo: Giải được bài tập di truyền liên kết giới tính.

Câu 2: Các nhà khoa học của nước Mỹ đã chọn lọc, lai tạo và nghiên cứu nhiều chủng và dòng khác nhau của loài ruồi giấm *(Drosophila pseudoobscura).* Dưới đây là kết quả nghiên cứu về đánh giá nguồn gốc NST ảnh hưởng đến chiều dài trung bình của tinh hoàn ruồi đực của 2 chủng A,B và các dòng của chúng:

| Nhóm | Nhiễm sắc thể\* | | | | Chiều dài trung bình tinh hoàn (µm) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| X | Số 2 | Số 3 | Số 4 |
| 1 | A | AA | AA | AA | 650 |
| 2 | A | AA | AA | AB | 550 |
| 3 | A | AA | AB | AA | 500 |
| 4 | A | AB | AA | AA | 640 |
| 5 | A | AA | AB | AB | 540 |
| 6 | A | AB | AA | AB | 640 |
| 7 | A | AB | AB | AA | 550 |
| 8 | A | AB | AB | AB | 380 |
| 9 | A | BB | BB | BB | 70 |
| 10 | B | BB | BB | BB | 480 |
| 11 | B | BB | BB | AB | 480 |
| 12 | B | BB | AB | BB | 530 |
| 13 | B | AB | BB | BB | 380 |
| 14 | B | BB | AB | AB | 530 |
| 15 | B | AB | BB | AB | 330 |
| 16 | B | AB | AB | BB | 390 |
| 17 | B | AB | AB | AB | 130 |
| 18 | B | AA | AA | AA | 23 |

*Ghi chú: \*ruồi giấm đực có 8 NST trong đó có 1 NST X, 1 NST Y, 2 NST số 2, 2 NST số 3, 2 NST số 4; NST Y không ảnh hưởng đến chiều dài tinh hoàn trung bình và không được đưa vào bảng.*

Một ruồi giấm đực có bộ NST bình thường như sau: 1 NST Y, 1 NST X từ chủng B, 2 NST số 2 từ chủng B, 2 NST số 3 từ chủng B, 1 NST số 4 từ chủng A và 1 NST số 4 từ chủng B. Chiều dài tinh hoàn trung bình của cá thể này là bao nhiêu µm?

Đáp số: 480

Thành phần năng lực: Nhận thức sinh học

Cấp độ tư duy: Nhận biết -NT4

Chỉ báo: Phân tích được bảng số liệu, nhận biết được bộ NST của cá thể ruồi giấm.